

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị N; sinh ngày 17 tháng 10 năm 1992.

Nơi ĐKNKTT : Số 35 đường T, Tổ dân phố 1, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Lê Thanh T, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1991.

Nơi ĐKNKTT: Số 10/01 đường T, Tổ dân phố 1, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Lê Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về nuôi con chung: Chị Trần Thị N và anh Lê Thanh T thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung: cháu Lê Trần Tuệ A, sinh ngày: 21/5/2018.

Sau khi ly hôn chị Trần Thị N, anh Lê Thanh T đã thống nhất, thỏa thuận giao cháu Lê Trần Tuệ A cho chị Trần Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Lê Thanh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi cháu Lê Trần Tuệ A tròn 18 tuổi.

Không ai có quyền ngăn cản việc thăm và chăm sóc con chung.

- Về chia tài sản: Chị Trần Thị N, anh Lê Thanh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh chị thỏa thuận chị Trần Thị N chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn, án phí nuôi con định kỳ anh Lê Thanh T phải chịu nộp 150.000 đồng nhưng anh chị thỏa thuận chị Trần Thị N nộp toàn bộ án phí ly hôn và án phí nuôi con định kỳ được trừ vào số tiền chị N đã nộp 300.000 đồng trước đây tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0005201 ngày 26/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND phường Hải Đình, thành phố Đồng Hới, tỉnh Q.Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa